TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 09-5-2018
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH KHÁNH HÒA

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Kim Liên
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Quốc Tân;
Bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 486/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/QĐST-HNGĐ ngày 23/4/2018 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Hồ Lê Ngọc H, sinh năm 1994;
Địa chỉ: Thôn H, xã B, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

* Bị đơn: Anh Cao Văn N, sinh năm 1994;
Địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 18/12/2017, bản tự khai ngày 04/01/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Lê Ngọc H trình bày: chị và anh Cao Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã S, D *(giấy chứng nhận kết hôn số 07/2016 ngày 16/02/2016)*. Trong quá trình chung sống chị nhận thấy vợ chồng không cùng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh N không có trách nhiệm với gia đình, ham chơi, nhậu nhẹt với bạn bè, không lo làm ăn, không quan tâm, chăm sóc vợ con. Từ tháng 7/2017 đến nay, cả hai không còn chung sống với nhau. Chị H xác định không còn tình cảm với anh N nên yêu cầu được ly hôn. Về con chung: có 01 con chung là Cao Hồ Duy K (sinh ngày 24/3/2016), Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có.

Bị đơn anh Cao Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham gia giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện niêm yết các văn bản tố tụng đối với anh Cao Văn N đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chi Hồ Lê Ngọc H với anh Cao Văn N; giao con chung Cao Hồ Duy K (sinh ngày 24/3/2016) cho chị H nuôi dưỡng; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh N; anh N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn anh Cao Văn N vẫn vắng mặt, không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

- Quan hệ hôn nhân: giữa chị Hồ Lê Ngọc H và anh Cao Văn N tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện D, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau giữa chị H và anh N đã phát sinh mâu thuẫn do anh N không lo làm ăn, thiếu trách nhiệm, không quan tâm chăm sóc vợ con, chỉ lo ham chơi, nhậu nhẹt với bạn bè. Từ tháng 7/2017 đến nay vợ chồng không còn chung sống với nhau. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã triệu tập anh N để hòa giải nhưng anh không có mặt, điều đó cho thấy anh N không có thiện chí hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa, chị H vẫn cương quyết yêu cầu xin được ly hôn với anh N. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh N đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là hoàn toàn phù hợp.
- Về con chung: Chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung Cao Hồ Duy K (sinh ngày 24/3/2016) và yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị H phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.
- Về tài sản chung và nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 147; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Chị Hồ Lê Ngọc H được ly hôn anh Cao Văn N.

2. Về con chung: Chị Hồ Lê Ngọc H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Cao Hồ Duy K (sinh ngày 24/3/2016).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Cao Văn N.

Anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Hồ Lê Ngọc H phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai số AA/2016/0018534 ngày 26/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D. Chị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS D;
- UBND xã S, D;
(nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

Lý Thị Kim Liên